

Hoàng Thị Hương: Sử dụng tác phẩm của Hồ Chí Minh trong giảng dạy Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh – <i>Using Ho Chi Minh's works in teaching the module of Ho Chi Minh's thought</i>	220
Phạm Ngọc Yến: Ý nghĩa của luận điểm “vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người” trong Tư tưởng Chí Minh về giáo dục – <i>Meaning of the thesis “To reap in return in 100 years, we must cultivate the people” in Ho Chi Minh's thought on education</i>	223
Đoàn Mạnh Đồng: Tư tưởng Hồ Chí Minh về kỷ luật quân đội – <i>Ho Chi Minh's thought on military disciplines</i>	226
Nguyễn Thị Hà: Tư tưởng về quyền con người trong Tuyên ngôn độc lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh và những vấn đề đặt ra hiện nay – <i>Thoughts on human rights in Ho Chi Minh's declaration of independence and current issues</i>	229
Trịnh Thị Ngọc Nga: Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đoàn kết thống nhất trong Đảng và sự vận dụng của Đảng ta trong bối cảnh hiện nay - <i>Ho Chi Minh's thought on building unity in the Communist Party and its application</i>	231
Phạm Ngọc Xuyên: Tư Tưởng Hồ Chí Minh về dân vận khéo và vận dụng trong phòng, chống dịch COVID-19 - <i>Ho Chi Minh's thought on mass mobilization and application in the prevention and control of the current Covid-19 pandemic</i>	234
Nguyễn Thị Ngân: Vận dụng Tư tưởng dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào công tác dân vận ở tỉnh Kon Tum – <i>Applying Ho Chi Minh's thought on mass mobilization work in Kon Tum province</i>	237
Nguyễn Thị Thu Hà, Trần Thị Thanh Dịu, Nguyễn Xuân Đại: Đẩy mạnh học tập tấm gương tự học của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tình hình mới – <i>Promoting the learning and following of Ho Chi Minh's example of self-study in the new situation</i>	240
Nguyễn Hải Đường: Lựa chọn giải pháp phát triển phong trào hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho học sinh Trường THPT Thanh Khê, Đà Nẵng – <i>Selecting a measure to promote the extracurricular sports activities for students at Thanh Khe high school, Da Nang city</i>	243
Phan Thanh Tín: Thực trạng hoạt động tổ chức quản lý vận động viên các đội tuyển thể thao trẻ tại Trung tâm Đào tạo TDTT Quảng Nam – <i>The reality of the organization and management of athletes in young sports teams in Quảng Nam Sports Training Center</i>	246
Dương Thanh Nhã: Đánh giá hiệu quả ứng dụng một số bài tập phát triển thể lực nhằm nâng cao thành tích chạy cự ly ngắn (60m) cho sinh viên Trường Đại học Trà Vinh qua quá trình học giáo dục thể chất 1 môn điền kinh – <i>Evaluating the effectiveness of applying some physical development exercises to improve short-distance running (60m) for students at Tra Vinh University in the process of learning Physical Education 1: Athletes</i>	249
Chu Thế Cư: Lựa chọn test đánh giá thể lực môn võ chiến đấu tay không cho nam vận động viên đội tuyển Võ Trường Sĩ quan Lục quân 1 – <i>Selecting tests to evaluate the physical strength in hand-to-hand combat for male athletes in martial arts team at First Army Academy</i>	252
Phạm Hữu Thật, Hoàng Hải, Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Lê Minh Huy: Xây dựng mô hình Câu lạc bộ Vovinam ở một số trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng - <i>Building a model of Vovinam Club in some junior high schools in Da Nang city.</i>	255
Trần Trung Kiên: Lựa chọn test đánh giá năng lực tốc độ cho nữ vận động viên đá cầu lứa tuổi 13 – 15 tại Đà Nẵng – <i>Selecting tests to evaluate the speed ability in shuttlecock kicking for female athletes aged 13-15 in Da Nang</i>	258
Đỗ Khánh Nam: Thực trạng hoạt động ngoại khoá TDTT của sinh viên Trường Cao đẳng Thương mại – <i>Reality of extracurricular sports activities of students at College of Commerce</i>	260
Đỗ Thị Hạnh: Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng và thực trạng hoạt động thể thao ngoại khóa của học sinh THPT ở thành phố Đà Nẵng - <i>Evaluating the influencing factors and reality of extracurricular sports activities of high school students in Da Nang city.</i>	263
Phan Nam Thái: Nghiên cứu tầm quan trọng của miếng chiến thuật tấn công gậy – bạt – <i>The importance of attack tactics: drive – smash</i>	266
Hoàng Thanh Thúy: Hoạt động Thể dục thể thao đối với người khuyết tật – <i>Physical activities and sports for people with disabilities</i>	268
Nguyễn Đình Tới: Phòng tránh chấn thương trong tập luyện các môn thể thao quần chúng ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 - <i>Injury prevention in mass sports training at Army Officer School 1</i>	271
Võ Xuân Thủy, Lê Quang Huy: Đổi mới nội dung và phương pháp tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên - <i>Innovating the content and methods of organizing extracurricular sports activities for students at Thai Nguyen Industrial College.</i>	274
Nguyễn Hải Đường, Phan Thanh Tín: Nghiên cứu giải pháp phát triển Câu lạc bộ Bóng rổ nam sinh viên Trường Đại học TDTT Đà Nẵng – <i>A study on measures to develop the basketball club for male students at Da Nang Sport University</i>	277
Võ Xuân Thủy, Nguyễn Thị Hà: Nâng cao năng lực dạy học thực hành môn Giáo dục thể chất theo hướng tiếp cận năng lực người học cho SV Khoa TDTT, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên – <i>Improving the teaching of Physical Education based on competence development approach for students at Faculty of Physical Education and Sports at University of Pedagogy - Thai Nguyen University</i>	280
Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Thị Gấm: Lựa chọn các động tác xoa bóp thể thao nhằm thúc đẩy quá trình hồi phục sau tập luyện cho sinh viên môn Bóng chuyền khóa 42, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh - <i>Selection of sports massage movements to promote post-workout recovery for students of Volleyball class 42, Ho Chi Minh City University of Education. Ho Chi Minh</i>	283
Nguyễn Văn Anh: Kỹ năng bơi lội của sinh viên Trường đại học Tân Trào – <i>Swimming skills of students at Tan Trao University</i>	286
Nguyễn Thế Anh: Một số biện pháp giúp sinh viên Trường đại học Hạ Long hứng thú với môn Giáo dục thể chất – <i>Some measures to motivate students to learn Physical Education at Ha Long University</i>	288
Vũ Thị Sơn: Ứng dụng Nội suy rbf vào Phương trình khuếch tán-truyền tải – <i>Application of RBF interpolation to diffusion – transmission equations</i>	290
Huỳnh Thị Cam: Giải mã điển cổ - Phương thức tiếp cận hình tượng con người minh triết trong thơ Nguyễn Trãi – <i>Decoding the historical references – Approaches to the image of a wise man in Nguyen Trai's poetry</i>	292
Lê Thị Ngọc Hiền: Sân khấu học đường và vấn đề bảo tồn nghệ thuật Tuồng cổ Việt Nam trong giai đoạn hiện nay – <i>School theater and issues of preserving Vietnamese classical dramas in the current period</i>	295
Lê Ngọc Minh: Phương pháp tổng hợp thông tin từ NFT - <i>Methods of synthesizing information from NFT</i>	298